

Số: 03/2024/QĐST-VDS

Tam Dương, ngày 27 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Minh Hoàng.

*Thư ký phiên họp:* Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp:* Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 74/2024/QĐST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông **Đình Văn T**, sinh năm 1963, địa chỉ: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971, HKTT: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, vắng mặt

+ Chị **Đình Thị H**, sinh năm 1990, địa chỉ: **Khu D, T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc**, vắng mặt

+ Anh **Đình Văn T1**, sinh năm 1992, địa chỉ: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, vắng mặt

+ Chị **Đình Thị H1**, sinh năm 1996, địa chỉ: **TDP B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, vắng mặt

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông **Đinh Văn T** trình bày: Ông và bà **Nguyễn Thị K** kết hôn với nhau năm 1991, đăng ký kết hôn tại **UBND xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** vào năm 1991. Sau khi kết hôn bà **K** về chung sống cùng ông. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc và sinh được 03 người con là chị **Đinh Thị H**, anh **Đinh Văn T1** và chị **Đinh Thị H1**. Ngày 15 tháng 02 năm 2002 bà **Nguyễn Thị K** đã bỏ đi khỏi địa phương từ thời gian đó cho đến nay, không có tin tức gì. Khi bỏ đi khỏi địa phương, bà **K** cũng không cho gia đình biết bà đi đâu, làm gì, chung sống với ai và không có bất kỳ liên lạc gì với ông **T** và gia đình từ thời gian bà bỏ đi biệt tích cho đến nay. Ông **T** và gia đình đã đi tìm kiếm bà **K** ở nhiều nơi nhưng vẫn không tìm thấy, không có bất cứ thông tin gì của bà **K**. Nay ông **T** yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Dương tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị **Đinh Thị H**, anh **Đinh Văn T1** và chị **Đinh Thị H1** thống nhất với lời trình bày của ông **Đinh Văn T** về quan hệ huyết thống và thời gian bà **K** bỏ đi cho đến nay. Nay các anh chị đồng ý với yêu cầu của ông **T** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự, đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu của ông **Đinh Văn T**, tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết. Ngày chết của bà **Nguyễn Thị K** được xác định là ngày 16 tháng 02 năm 2007. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông **Đinh Văn T** là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông **Đình Văn T** có đơn yêu cầu tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào kết quả xác minh và lời trình bày của các đương sự xác định bà **Nguyễn Thị K** đã bỏ đi khỏi nhà từ ngày 15/02/2002, không có mặt tại địa phương, không lần nào trở về địa phương, không có tin tức xác thực về việc bà **K** còn sống hay đã chết.

Tòa án nhân dân huyện Tam Dương đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 43/2023/QĐ-TA ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc thông báo tìm kiếm thông tin về bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**. Quyết định này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng (gồm **B**, và **Trung tâm Q**) trong ba số phát hành liên tiếp. Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày thông báo nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà **Nguyễn Thị K** còn sống hay đã chết, không có tin tức gì về bà **K**.

Như vậy, bà **Nguyễn Thị K** đã biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm, ông **Đình Văn T2** yêu cầu tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về ngày chết của bà **Nguyễn Thị K**: Ngày biết được tin tức cuối cùng về bà **K** là ngày 15/02/2002, theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự thì ngày chết của bà **Nguyễn Thị K** được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp sau 05 năm ngày biết được tin tức cuối cùng về bà **K**, tức là ngày 16 tháng 02 năm 2007.

[4] Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà **Nguyễn Thị K**: Theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự. khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà **Nguyễn Thị K** là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà **Nguyễn Thị K** được giải quyết như đối với người là đã chết. Tài sản của bà **Nguyễn Thị K** được giải quyết theo pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu ông **Đinh Văn T3** là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ Luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông **Đinh Văn T**. Tuyên bố bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** là đã chết.

2. Ngày chết của bà **Nguyễn Thị K** là ngày 16 tháng 02 năm 2007.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà **Nguyễn Thị K** là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà **Nguyễn Thị K** được giải quyết như đối với một người là đã chết.

Quan hệ tài sản của bà **Nguyễn Thị K** được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của bà **Nguyễn Thị K** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông **Đinh Văn T** không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tam Dương;
- UBND xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương;
- Đường sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Minh Hoàng**